

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 24/2019/HS-ST

Ngày: 07-5-2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Quynh.

Ông Hồ Xuân Long.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh Lưu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 20/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang K, sinh năm 1986 tại H, Quảng Trị; nơi cư trú: khối 3A, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T (Tên gọi khác: Khánh) và bà Trần Thị H; có vợ là Lê Thị Thúy H (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2018, tạm giam từ ngày 09/11/2018 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Thị Thanh B, sinh năm 1976; nơi cư trú: khối 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Lê Thị Hồng B2, sinh năm 1947 (mẹ đẻ); Có mặt.

Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1952 (bố nuôi); Có mặt.

Anh Trần Quang D, sinh năm 1999 (con đẻ);

Chị Trần Thị Quỳnh H, sinh năm 1996 (con đẻ);

Cháu Lê Đình Thành Đ, sinh năm 2006 (con đẻ);

Cháu Hồ Lê Khánh D, sinh năm 2011 (con đẻ);

Đều trú tại: Khối 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trần Thị Quỳnh H, sinh năm 1996 (con đẻ); nơi cư trú: Khối 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị (Giấy ủy quyền lập ngày 19/11/2018); Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang K và chị Lê Thị Thanh B có quan hệ tình cảm, sống chung như vợ chồng và đến thuê phòng trọ tại khối 2, thị trấn K, huyện H để sống.

Tối 29 tháng 10 năm 2018, sau khi ăn cơm cùng chị Lê Thị Thanh B và 03 người con của chị B, Nguyễn Quang K điều khiển xe mô tô đi uống cà phê rồi về phòng trọ thì giữa chị B và K xảy ra tranh cãi nên K dậy lấy xe mô tô chạy về nhà của mình tại khối 3A, thị trấn K. Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 30 tháng 10 năm 2018 K quay lại phòng trọ và tiếp tục xảy ra mâu thuẫn với chị B nên K bỏ ra hành lang phòng trọ ngồi hút thuốc và nói “Lấy áo quần ra nhà ở, không ở đây nữa”. Nghe vậy chị B nói “Đi thì đi luôn đừng quay lại”. Lúc này chị B gọi Trần Thị Quỳnh H là con gái của chị B dậy, K đi vào phòng trọ thì chị B lấy một túi ni lon màu xanh đưa cho K rồi mở tủ lấy quần áo, K đi tiếp vào phía trong để lấy quần áo treo gần giường ngủ và trong phòng tắm. Lấy quần áo xong, K cầm túi ni lon đựng quần áo đi ra, thấy chị B đang ngồi sát bức tường trong nhà trọ, K đưa tay phải đâm một cái trướng vào miệng chị B theo hướng từ dưới lên làm chị B ngã ra phía sau đầu đập vào tường rồi ngã xuống nền nhà. Trần Thị Quỳnh H thấy vậy nên hét lên “Tại sao đánh mẹ tôi”. K đi nhanh ra khỏi phòng trọ rồi lấy xe mô tô chạy về nhà mình. Chị H quay vào phòng đỡ chị B dậy dùng giấy lau vết máu chảy ra từ miệng, rồi điện thoại báo cho bà Lê Thị Hồng B2 (mẹ đẻ của chị B) đến giúp đỡ. Khoảng 7 giờ sáng ngày 30 tháng 10 năm 2018 bà B2 đến thấy bệnh tình của chị B rất nặng nên đã cùng gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện Hướng Hóa cấp cứu sau đó chuyển lên bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị cấp cứu đến ngày 31/10/2018 thì chị B chết.

Kết luận giám định số 07/KLGD -PC09 ngày 30/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

Nguyên nhân chết của chị Lê Thị Thanh B: Xuất huyết não do tác động ngoại lực.

Cơ chế hình thành các dấu vết thương tích: Do tác động của vật tày

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang K đã khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng truy tố và tự thỏa thuận với gia đình bị hại bồi thường thêm 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại để nuôi hai con còn nhỏ của chị B.

Chị Trần Thị Quỳnh H trình bày ý kiến: chị nhìn thấy bị cáo K đã dùng tay đâm một cái trướng vào mặt bị hại rồi bỏ đi. Nay, bà Lê Thị Hồng B2 và chị Trần Thị Quỳnh

H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đồng ý với sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thêm 30.000.000 đồng để nuôi hai con còn nhỏ của chị B.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSHH ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang K phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang K từ 06 đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại, buộc bị cáo K tiếp tục bồi thường 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Về án phí: đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quang K trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quang K trong quá trình Điều tra và tại phiên tòa; lời khai của những người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản giám định pháp y cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án; có đủ căn cứ kết luận vào tối 29/10/2018, do mâu thuẫn trong sinh hoạt với chị Lê Thị Thanh B nên K đã dùng tay nắm vào miệng chị B mà không muốn tước đoạt tính mạng. Khi thực hiện tội phạm, K chỉ nắm 01 cái rồi bỏ đi. Hành vi phạm tội của Nguyễn Quang K khó thấy trước được hậu quả chết người có thể xảy ra. Việc nạn

nhân bị chết là ngoài ý muốn Nguyễn Quang K. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Quang K phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Làm chết người” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào sức khỏe của người khác làm chết người. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình chị B; đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp quy định pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra đại diện hợp pháp gia đình bị hại và bị cáo, gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại là 60.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang K và đại diện hợp pháp gia đình bị hại thỏa thuận bị cáo K bồi thường thêm 30.000.000 đồng. Đây là sự thỏa thuận phù hợp quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự công nhận sự thỏa thuận, bị cáo Nguyễn Quang K bồi thường 90.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại, đã bồi thường 60.000.000 đồng còn phải tiếp tục bồi thường 30.000.000 đồng.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, i khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quang K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang K 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (31/10/2018).

2. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Quang K và đại diện hợp pháp gia đình bị hại: bị cáo Nguyễn Quang K phải bồi thường cho đại diện hợp pháp gia đình bị hại 90.000.000 đồng, đã bồi thường 60.000.000 đồng, còn phải bồi thường 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản 9 tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/5/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CQ CSĐT CA H. Hướng Hóa;
- CQ THAHS CA H. Hướng Hóa;
- CC THADS H. Hướng Hóa;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn văn Trung

